

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 396/2020/TLST- VDS ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn T.

Địa chỉ: Khu S, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Chị Nguyễn Thị Th

Địa chỉ: Khu S, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Th xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, có duy trì hôn nhân cũng không có hạnh phúc. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Th đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* không có.

[3] *Về tài sản và các khoản nợ chung:* không có.

[4] *Về lệ phí Tòa án:* Các đương sự thỏa thuận Nguyễn Văn T phải nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Th.

* *Về các vấn đề khác*: không.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Văn T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đ (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0000227 ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Bình